

Số: 107 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 03 tháng 10 năm 2011

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 3038
ĐẾN	Ngày: 14/10/2011
	Chuyên:

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm,
nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2011

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2011

Trong 9 tháng đầu năm 2011, tình hình chính trị, kinh tế trên thế giới có nhiều biến động, diễn biến khó lường, đã tác động không nhỏ đến nền kinh tế của nhiều quốc gia; kinh tế trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như tình hình lạm phát, thiên tai, dịch bệnh, giá cả nhiều mặt hàng đầu vào và lãi suất tăng cao,... đã gây khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của nhân dân, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của nhiều địa phương, trong đó có tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện chủ trương, giải pháp điều hành kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội của Chính phủ, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 21/01/2011 về các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Ngãi năm 2011, Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 15/4/2011 về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/2/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, đồng thời chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung nêu trên nên tình hình kinh tế xã hội của tỉnh 9 tháng đầu năm vẫn ổn định, trật tự an toàn xã hội và quốc phòng - an ninh được bảo đảm. Kết quả thể hiện cụ thể như sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp của tỉnh 9 tháng đầu năm đạt 13.928,2 tỷ đồng (theo giá CĐ 1994), giảm 3,5% so cùng kỳ năm 2010 và bằng 59,4% kế hoạch năm. Trong đó, doanh nghiệp nhà nước 10.779,3 tỷ đồng, giảm 8,6%; khu vực ngoài quốc doanh 2.870,1 tỷ đồng, tăng 15,8%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 278,9 tỷ đồng, tăng 75,1%. Nguyên nhân công nghiệp giảm sút so cùng kỳ năm 2010 là do Nhà máy Lọc dầu Dung Quất tạm dừng sản xuất để tiến hành bảo dưỡng tổng thể lần 1 từ ngày 15/7 đến ngày 13/9, Nhà máy đã vận hành ổn định 100% công suất.

Trong 9 tháng, đa số các sản phẩm công nghiệp chủ yếu đều tăng so với cùng kỳ năm trước (trừ sản phẩm lọc hóa dầu giảm 9,4%). Trong đó, những sản phẩm tăng khá như thủy sản chế biến tăng 14,6%; đường RS trên địa bàn tỉnh tăng 29,5%; bia tăng 131,6%; gạch xây tăng 9,3%; phân bón tăng 16,0%; nước khoáng và nước tinh khiết tăng 13,5%; đá khai thác tăng 9,1%; gỗ xẻ tăng 15,8%; dăm gỗ nguyên liệu giấy tăng 19,5%; tinh bột mì tăng 71,6%...

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, tài nguyên môi trường

Về trồng trọt: Trong vụ Đông Xuân 2010-2011, thời tiết không thuận lợi cho cây lúa, gió mùa Đông Bắc và các đợt không khí lạnh kéo dài ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây lúa và phát sinh nhiều loại dịch bệnh nên năng suất lúa giảm đáng kể so với vụ Đông Xuân 2009-2010. Vụ Hè Thu năm 2011, mặc dù một số nơi vẫn còn thiếu nước sản xuất nhưng thời tiết ít nắng nóng hơn so với cùng thời gian năm trước nên diện tích gieo trồng các loại cây hàng năm tăng khá so với vụ Hè Thu năm 2010. Riêng lúa Hè Thu mặc dù gieo sạ muộn, phải sử dụng giống trung và ngắn ngày nhiều nhưng nhờ thời tiết thuận lợi, ít sâu bệnh nên năng suất đạt cao hơn so với cùng vụ năm 2010.

Tính từ đầu năm đến nay (gồm vụ Đông Xuân và Hè Thu), diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 101.526 ha, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm 2010. Diện tích cây lương thực đạt 77.287 ha, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng đạt 410,5 ngàn tấn, giảm 3,6% (do năng suất lúa Đông Xuân thấp). Trong đó, diện tích lúa đạt 68.762 ha, tăng 0,2%; sản lượng đạt 365,6 ngàn tấn, giảm 4%. Diện tích ngô đạt 8.525 ha, giảm 0,2%; sản lượng đạt 44,9 ngàn tấn, tăng 0,1% nhờ năng suất tăng.

Diện tích gieo trồng cây rau đậu 9 tháng ước đạt 13.374,7 ha, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2010. Diện tích cây công nghiệp hàng năm đạt 5.897,8 ha, tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước.

Về chăn nuôi: Các loại dịch bệnh có tính chất nghiêm trọng ở gia súc, gia cầm xảy ra ở một số địa phương trên địa bàn tỉnh. Dịch lở mồm long móng gia súc xảy ra tại 74 xã của 12 huyện, thành phố với tổng số gia súc mắc bệnh là 2.711 con (1.039 con trâu, 1.454 con bò và 218 con heo), trong đó chết và tiêu hủy 224 con, số còn lại được điều trị khỏi bệnh. Dịch cúm gia cầm xảy ra tại 12 hộ nuôi ở 6 xã thuộc 3 huyện, với số gia cầm bị bệnh là 18.116 con; toàn bộ số gia cầm mắc bệnh đều bị chết hoặc tiêu hủy bắt buộc. Phần lớn các ổ dịch lở mồm long móng gia súc và cúm gia cầm xảy ra trong những tháng đầu năm và được khống chế, dập tắt. Nhưng trong tháng 8 và đầu tháng 9 dịch đã tái phát trở lại và có nguy cơ bùng phát mạnh trong thời gian đến. Nguyên nhân chính là do công tác tiêm phòng vắc xin chưa được đảm bảo.

Theo kết quả điều tra chăn nuôi toàn tỉnh ngày 01/4/2011, đàn lợn có 500.466 con; đàn trâu có 57.035 con; đàn bò có 279.364 con; đàn dê có 13,8 ngàn con; đàn gia cầm có 3,27 triệu con. So với cùng thời điểm năm 2010, đàn lợn giảm 4,5%, đàn gia cầm tăng 8,6%.

Công tác chăm sóc, bảo vệ rừng được tiếp tục duy trì. Các địa phương đều tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng. Sản lượng gỗ khai thác 9 tháng ước đạt 171 ngàn m³, tăng 10,3% so với cùng kỳ năm 2010; trong đó khai thác từ rừng trồng 170,78 ngàn m³. Chăm sóc rừng đạt 14 ngàn ha, giảm 21% so với cùng kỳ năm 2010.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 11 vụ cháy rừng làm thiệt hại 59,15 ha rừng trồng. Nguyên nhân cháy rừng chủ yếu là do thời tiết nắng nóng kéo dài, lực lượng bảo vệ ít và sự bất cẩn của một số người dân. Trong 9 tháng đã xảy ra 25 vụ phá rừng, làm thiệt hại 14,3 ha, tăng 21 vụ tương ứng với 12,67 ha so với cùng kỳ 2010.

Các ngành chức năng đã thực hiện 1.811 đợt kiểm tra, truy quét các tụ điểm khai thác, chặt phá rừng, mua bán, vận chuyển trái phép lâm sản và động vật rừng. Qua kiểm tra, phát hiện 250 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (giảm 47 vụ so với cùng kỳ năm 2010), thu giữ 196,8 m³ gỗ các loại và một số phương tiện vận chuyển,...thu nộp ngân sách 1,269 tỷ đồng.

Khai thác thủy sản: Từ đầu năm đến nay, thời tiết thuận lợi cho việc khai thác thủy sản, cá liên tục được mùa, giá thủy sản tăng và giữ ở mức cao đã khuyến khích ngư dân ra khơi liên tục nên sản lượng hải sản khai thác 9 tháng đầu năm tăng khá, ước đạt 91.117 tấn, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm 2010 và bằng 81,7% kế hoạch năm. Diện tích nuôi trồng thủy sản 9 tháng ước đạt 1.400 ha, xấp xỉ cùng kỳ năm 2010.

Đến nay, toàn tỉnh đang thả nuôi 619,9 ha tôm (chủ yếu là tôm chân trắng) và các loại thủy sản nước lợ khác. Do thời tiết đầu năm không thuận lợi, môi trường không ổn định nên việc thả nuôi chậm; từ đầu năm đến nay có 61,12 ha nuôi tôm chân trắng bị bệnh, chủ yếu như bệnh đốm trắng, phân trắng và bệnh do yếu tố môi trường. Nguyên nhân dịch bệnh là do con giống đưa vào nuôi chưa đảm bảo chất lượng, chưa qua kiểm dịch, môi trường ao nuôi và vùng nuôi bị ô nhiễm. Sản lượng tôm nuôi thu hoạch trong 9 tháng ước đạt 3.014 tấn, giảm 23% so với cùng kỳ năm trước.

Nuôi cá nước ngọt tiếp tục được duy trì và ổn định với nhiều hình thức nuôi phong phú, sản lượng nuôi cá nước ngọt thu hoạch 9 tháng ước đạt 1081 tấn, tăng 33,5% so với cùng kỳ năm 2010.

Tàu thuyền đang tiếp tục có sự chuyển biến theo hướng phát triển tàu công suất lớn, giảm tàu công suất nhỏ. Đến nay, lượng tàu toàn tỉnh đạt 5.659 chiếc, tăng 5,9% so với cùng kỳ năm 2010 với tổng công suất là 599.047 CV, tăng 26%; trong đó tàu dưới 20 CV có 1.464 chiếc với tổng công suất 18.522 CV.

Tài nguyên môi trường: Công tác lập và thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý tài nguyên và môi trường thực hiện theo kế hoạch, công tác biển và hải đảo được chú trọng. Ngành đã triển khai kế hoạch đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2012; lập quy hoạch sử dụng đất tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011-2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011-2015; cấp 827 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 615 tổ chức với diện tích 312,8 ha; thẩm định và trình UBND tỉnh ban hành 52 quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất cho 44 đơn vị với diện tích 187,08 ha; giải quyết 40 hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp phép khai thác khoáng sản theo cơ chế một cửa; thu hồi 491 ha đất nông, lâm nghiệp tại xã Ba Bích, huyện Ba Tư đã giao cho Công ty cổ phần Huyền Trang do vi phạm Luật Đất đai, giao lại cho UBND xã Ba Bích quản lý, sử dụng theo pháp luật đất đai. Bên cạnh đó, ngành đã tăng cường quản lý tài

nguyên khoáng sản, tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, xử lý kịp thời các tổ chức vi phạm pháp luật; kiểm soát ô nhiễm môi trường, từng bước giảm thiểu ô nhiễm môi trường ở các nhà máy, Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp của tỉnh.

c) Thương mại, dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 9 tháng đầu năm đạt 15.882,5 tỷ đồng, tăng 22,3% so với cùng kỳ năm 2010 và bằng 73,7% kế hoạch năm.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trong 9 tháng đạt 155,214 triệu USD, giảm 36,1% so với cùng kỳ năm 2010 và bằng 50,9% kế hoạch năm. Nguyên nhân xuất khẩu giảm mạnh trong 9 tháng đầu năm 2011 là do sản phẩm của Nhà máy lọc dầu Dung Quất và sản phẩm máy móc thiết bị của Công ty TNHH công nghiệp nặng Doosan Việt Nam đạt giá trị xuất khẩu thấp so với cùng kỳ năm 2010; sản phẩm của Nhà máy lọc dầu Dung Quất trong 9 tháng đầu năm 2011 chủ yếu phục vụ nhu cầu tiêu dùng và sản xuất trong nước. Những mặt hàng xuất khẩu trong 9 tháng đầu năm đạt mức tăng cao so cùng kỳ năm trước như tinh bột mì tăng 212,7%; hàng thủy sản tăng 157,4%; hàng dệt may tăng 75,3%; dăm gỗ tăng 81,2%. Những mặt hàng xuất khẩu giảm trong 9 tháng như thực phẩm chế biến khác giảm 20,6%; sản phẩm bằng gỗ giảm 45,1%; máy móc thiết bị giảm 20,5%...

Kim ngạch nhập khẩu trong 9 tháng đầu năm đạt gần 3,27 tỷ USD, tăng 36,4% so với cùng kỳ năm 2010 và bằng 97,3% kế hoạch năm. Nhập khẩu tăng mạnh chủ yếu là do Công ty TNHH MTV Lọc hóa dầu Bình Sơn nhập khẩu dầu thô phục vụ sản xuất. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu trong 9 tháng đầu năm như dầu thô tăng 35,3%; sắt thép gấp 6,67 lần so với cùng kỳ; bao bì tăng 50,8%...

Hoạt động vận tải tiếp tục ổn định và phát triển. Trong 9 tháng đầu năm, vận chuyển được 1,698 triệu lượt khách, tăng 20,11%; doanh thu vận tải 9 tháng đạt 545,7 tỷ đồng, tăng 50,63% so với cùng kỳ năm 2010.

Hoạt động du lịch có nhiều khởi sắc. Tổng doanh thu du lịch ước đạt 195 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm 2010 và bằng 78% kế hoạch năm. Tổng lượt khách ước đạt 308.340 lượt người, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2010 và đạt 85% kế hoạch năm; trong đó khách quốc tế ước đạt 24.622 lượt khách. Để triển khai các chương trình du lịch trong năm 2011, tỉnh đã phối hợp với các địa phương, các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động nhằm tuyên truyền và quảng bá về du lịch như Đêm giao lưu Văn hóa Âm thực, Hội thi Người đẹp Du lịch Quảng Ngãi, Cuộc thi ảnh nghệ thuật về văn hóa du lịch Quảng Ngãi,...

d) Tài chính, tiền tệ và giá cả thị trường

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9 tháng đầu năm ước đạt 13.225 tỷ đồng, bằng 70,6% dự toán năm và tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2010; trong đó, thu nội địa ước đạt 6.638 tỷ đồng, bằng 50,7% dự toán năm và tăng 31,3% so với cùng kỳ năm 2010; thu hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 6.400 tỷ đồng, bằng 118% dự toán năm; thu bổ sung từ ngân sách trung ương đạt 1.037 tỷ đồng,

tăng 25,2% dự toán năm. Hầu hết các nguồn thu truyền thống của địa phương đạt khá cao và đảm bảo tiến độ, đạt trên 70% dự toán năm và tăng so với cùng kỳ năm 2010, như thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế cho thuê mặt đất, mặt nước; thu phí xăng dầu, thu từ quỹ đất công ích... Tuy nhiên, thu nội địa đạt thấp so dự toán được giao chủ yếu do thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất chỉ đạt 48,7%. Ngoài ra, thu tiền sử dụng đất đạt thấp, bằng 17,3% dự toán năm.

Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm ước đạt 3.839,25 tỷ đồng, bằng 67,8% dự toán năm, tăng 69,5% so với cùng kỳ năm 2010. Trong đó, chi đầu tư phát triển ước đạt 1.041,2 tỷ đồng, bằng 52,3% dự toán năm, tăng 124,6% so với cùng kỳ; chi thường xuyên ước đạt 2.180,3 tỷ đồng, bằng 67,5% dự toán năm và tăng 21% so với cùng kỳ năm 2010.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trong tháng 9/2011 tăng 0,72% so với tháng trước. Đây là tháng có mức tăng chỉ số giá thấp nhất so với những tháng trước. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2011 tăng 14,72% so với tháng 12/2010, tăng 21,04% so với cùng kỳ năm trước.

Về tiền tệ: Tổng nguồn vốn huy động đến ngày 10/9/2011 ước đạt 13.812 tỷ đồng, tăng 17,15% so với cùng kỳ năm trước, giảm 8% so với cuối năm 2010, tăng 17% so với cuối quý trước. Tổng dư nợ ước đạt 15.677 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm 2010, giảm 2,9% so với cuối năm 2010, giảm 3,83 so với cuối quý trước.

Nhìn chung, nguồn vốn huy động tại chỗ từ hình thức tiền gửi tiết kiệm (chiếm 52,18% tổng nguồn huy động) vẫn tăng trưởng và tương đối ổn định, giúp các tổ chức tín dụng chủ động cân đối nhu cầu vốn tại chỗ. Về cho vay, các tổ chức tín dụng tập trung vốn cho vay các dự án sản xuất kinh doanh, trong đó phần lớn là các khoản vay phục vụ lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, giảm cơ cấu tín dụng đối với lĩnh vực phi sản xuất nhằm bảo đảm tăng trưởng tín dụng có chất lượng và ổn định.

đ) Đầu tư phát triển, đăng ký kinh doanh, tình hình thu hút đầu tư

Tổng kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản do địa phương quản lý năm 2011 là 2.397,979 tỷ đồng (đã trừ các khoản trả nợ ngân sách), ước giải ngân đến 30/9/2011 đạt 1.362 tỷ đồng, bằng 57% kế hoạch. Trong đó:

- Vốn NSNN trong nước là 1.337 tỷ đồng, ước giải ngân đạt 680,8 tỷ đồng, bằng 51% kế hoạch. Trong đó, vốn Chương trình mục tiêu QG giải ngân ước đạt 32,5%; vốn hỗ trợ có mục tiêu ước đạt 49,5%; vốn ngân sách trong cân đối ước đạt 56,7%; vốn XSKT ước đạt 28,4% kế hoạch.

- Vốn nước ngoài là 340 tỷ đồng, giải ngân ước đạt 89% kế hoạch.

- Vốn trái phiếu Chính phủ là 305,54 tỷ đồng, ước giải ngân 255,8 tỷ đồng, bằng 83,7% kế hoạch.

- Vốn Trung ương bổ sung để thực hiện các dự án khắc phục hậu quả mưa lũ, hỗ trợ hạ tầng các Khu công nghiệp và Khu kinh tế là 404,9 tỷ đồng, ước giải ngân 130 tỷ đồng, bằng 32% kế hoạch.

Nhìn chung, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn 9 tháng năm 2011 chậm, UBND tỉnh đã tiến hành điều chỉnh kế hoạch vốn lần thứ 2 nhằm giải ngân hết nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương. Đối với các dự án thuộc nguồn hỗ trợ có mục tiêu như chương trình đê biển, chương trình biển đông hải đảo, đầu tư hạ tầng Khu kinh tế Dung Quất giải ngân rất chậm.

Đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 396 doanh nghiệp với tổng vốn là 3.074,1 tỷ đồng; trong đó có 43 doanh nghiệp tư nhân, 122 công ty TNHH 2 TV trở lên, 182 công ty TNHH 1 TV và 49 công ty cổ phần. Ngoài ra, trong 9 tháng cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho 41 chi nhánh và 6 văn phòng đại diện.

Các dự án FDI: Từ đầu năm đến nay có 01 dự án có vốn FDI được cấp mới, với tổng vốn đăng ký là 15 triệu USD. Lũy kế đến cuối tháng 9/2011, trên địa bàn toàn tỉnh có 20 dự án có vốn FDI với tổng vốn đăng ký 3.794 triệu USD. Trong 9 tháng năm 2011, vốn thực hiện của các doanh nghiệp FDI chỉ đạt khoảng 8 triệu USD, bằng 10% so với dự kiến của cả năm. Lũy kế từ trước đến nay, tổng vốn FDI thực hiện trên địa bàn tỉnh khoảng 455 triệu USD, chỉ chiếm khoảng hơn 13% tổng vốn đăng ký.

Tình hình thu hút đầu tư trong những tháng đầu năm 2011 vẫn gặp nhiều khó khăn, số lượng đoàn đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư ít hơn so với cùng kỳ năm trước. Trong 9 tháng đầu năm 2011, UBND tỉnh đã chấp thuận đầu tư 04 dự án, với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 2.314 tỷ đồng; chỉ đạo hướng dẫn thủ tục đầu tư cho 03 dự án mới và triển khai một số dự án đã được chấp thuận đầu tư. Công tác xúc tiến thương mại, du lịch cũng đạt được kết quả nhất định. Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh đã tổ chức thành công các lớp tập huấn về thương mại, du lịch, góp phần trang bị cho doanh nghiệp những kiến thức cần thiết trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế; hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng tìm kiếm thị trường tại các tỉnh miền Đông và Tây Nam Bộ, tham gia các hội chợ, hội thảo để quảng bá thương hiệu cho các sản phẩm truyền thống trong tỉnh,...

2. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội

a) Văn hóa, Thể thao, Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, rộng khắp với nhiều hình thức phong phú và hấp dẫn. Tỉnh đã tổ chức các hoạt động văn hóa mừng Đảng, mừng Xuân; kỷ niệm 81 năm ngày thành lập Đảng, chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng thành công tốt đẹp; tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016; công tác tuyển quân năm 2011; chào mừng lễ khánh thành Nhà máy lọc dầu Dung Quất; ... Đồng thời tỉnh đã tổ chức Lễ đón nhận bằng công nhận di tích quốc gia Trường lũy; tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Năm Du lịch Quốc gia Duyên hải nam Trung bộ 2011" tại Quảng Ngãi như Lễ đặt đá chủ quyền Trường Sa và trồng cây bàng quả vuông, Lễ khao lề thế lính Hoàng Sa, Liên hoan nghệ thuật quần chúng "Biển, đảo quê hương tỉnh Quảng Ngãi lần thứ 1 - Năm

2011”,... Các hoạt động trên đã thu hút đông đảo quần chúng tham dự, tạo không khí sôi nổi trong nhân dân.

Phong trào thể dục thể thao ở các đơn vị, địa phương tiếp tục phát triển; hoạt động thể dục thể thao được tổ chức rộng khắp đến các xã, phường, thị trấn, vùng sâu, vùng xa trong tỉnh. Ngành thể dục thể thao đã tổ chức thành công các giải: Cờ tướng lần thứ VIII năm 2011, Giải vô địch Thiếu niên - Trẻ Boxing nam nữ, Hội thi thể thao các huyện miền núi và hải đảo tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XIV - năm 2011,... Ngoài ra, tại nhiều địa phương hoạt động thể dục thể thao “Mừng Đảng - Mừng Xuân” với các môn thể thao đậm chất lễ hội dân tộc như: Đua thuyền, cờ tướng, võ thuật cổ truyền, lắc thúng và các trò chơi dân gian. Các hoạt động trên đã góp phần đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao cơ sở, tạo không khí vui tươi phấn khởi, nâng cao tinh thần rèn luyện thân thể của các tầng lớp nhân dân, đồng thời, tiếp tục góp phần đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

b) Thông tin và truyền thông, Phát thanh Truyền hình

Ngành Thông tin và Truyền thông đã chỉ đạo và hướng dẫn vận hành mạng viễn thông đảm bảo thông tin liên lạc, an ninh thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị và nhu cầu thông tin liên lạc của nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Tân Mão 2011 và phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016 và kỳ thi tuyển sinh đại học và cao đẳng năm 2011.

Ngành Viễn thông tiếp tục phát triển khá và ổn định so với cùng kỳ năm 2010. Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh có 8 nhà cung cấp dịch vụ viễn thông. Tổng thuê bao trên toàn hệ thống đạt 93 máy/100 dân, 100% số xã có điện thoại, và khoảng 53.000 thuê bao internet, đạt 100% kế hoạch năm 2011.

Hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước tiếp tục được duy trì ổn định và phát triển theo chiều hướng tăng cường hàm lượng và mức độ ứng dụng.

Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh đã tập trung phản ánh tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh gắn với chương trình hành động của UBND tỉnh về thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, bình ổn giá cả thị trường, thực hiện kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội theo Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ; truyền truyền đậm nét về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2011-2016; ...Đồng thời, biểu dương và cổ vũ các điển hình tiên tiến, các phong trào thi đua yêu nước tại các đơn vị, địa phương; phản ánh và tuyên truyền về các ngày lễ, kỷ niệm lớn trong năm, các hoạt động lễ tân, công tác đối ngoại của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh...

Trong 9 tháng đầu năm, Đài đã tổ chức 33 chương trình truyền hình trực tiếp và tường thuật trực tiếp trên kênh phát thanh; trong đó có một số chương trình có quy mô lớn như chương trình Đêm giao thừa Tết Nguyên đán Tân Mão 2011, giải Đua thuyền truyền thông biển đảo tranh cúp Truyền hình tỉnh Quảng

Ngãi lần thứ V - năm 2011, lễ mítting Tuần lễ quốc gia về An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ lần thứ 13 - 2011 và diễn tập chữa cháy tại cảng Dung Quất, Khai mạc và bế mạc Hội thi "Tiếng hát Hòa mi Quảng Ngãi - 2011"; Chung kết "Hội thi Người đẹp du lịch Quảng Ngãi",...

c) Y tế

Công tác phòng, chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được tăng cường; thường xuyên giám sát dịch tễ, phát hiện sớm và ngăn chặn kịp thời không để dịch xảy ra. Do chủ động triển khai phòng chống dịch ngay từ đầu năm, nên số bệnh nhân mắc bệnh sốt xuất huyết giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước. Trong 9 tháng đầu năm 2011, số trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết 267 ca, giảm 5 lần so với cùng kỳ năm 2010.

Trong năm đã xuất hiện bệnh tay chân miệng trên địa bàn tỉnh: Tính đến ngày 13/9/2011, toàn tỉnh ghi nhận 5.160 trường hợp mắc bệnh, 05 trường hợp tử vong (TP Quảng Ngãi 2, Tư Nghĩa 2, Bình Sơn 1), từ ngày 25/6 đến nay không có ca tử vong thêm. Số bệnh nhân được điều trị ổn định ra viện là 5.090 trường hợp. Ngành Y tế đã thành lập các đoàn kiểm tra công tác phòng chống bệnh tay chân miệng tại các địa phương trong toàn tỉnh; đồng thời, tập huấn phác đồ điều trị, qui trình tiêu độc khử trùng cho các đơn vị trực thuộc; chỉ đạo các đơn vị tiến hành truyền thông tại cộng đồng.

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống HIV/AIDS, hạn chế tốc độ lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng; xây dựng kế hoạch, nội dung công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; thực hiện tốt công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; chú trọng trong công tác phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em, tăng cường về kỹ năng tuyên truyền cho cộng tác viên các tuyến, duy trì hoạt động theo dõi, giám sát tăng trưởng của trẻ em nên tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi giảm dần trong thời gian qua.

Hiện nay, công suất sử dụng giường bệnh bình quân chung cả tỉnh đã quá tải (trên 100%) nhất là Bệnh viện đa khoa tỉnh có lúc lên tới 143,32%, đã ảnh hưởng nhất định đến chất lượng chăm sóc, phục vụ bệnh nhân ở các bệnh viện.

c) Giáo dục và Đào tạo

Ngành Giáo dục và Đào tạo đã thực hiện chuyển đổi 06 trường THPT bán công trên địa bàn tỉnh sang loại hình công lập từ năm học 2011-2012 theo quyết định của UBND tỉnh. Đã tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học an toàn, nghiêm túc, kết quả tỷ lệ thí sinh giáo dục phổ thông tốt nghiệp đạt 98,57%, tăng 2,31% so với năm học trước, tỷ lệ thí sinh giáo dục thường xuyên tốt nghiệp đạt 97,94%, tăng 24,3% so với năm học trước; đồng thời đã tổ chức các hội thi của ngành đạt kết quả tốt. Tính đến thời điểm ngày 07/9/2011, toàn tỉnh có 7.477 thí sinh trúng tuyển vào các trường đại học, cao đẳng trong cả nước.

Thực hiện kiểm tra công tác phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Đến nay, toàn tỉnh có 184/184 xã phường, thị trấn, 14/14 huyện, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi (tăng 8

xã, 2 huyện so với thời điểm kết thúc năm học 2009-2010); 184/184 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở (tăng 01 xã so với kết thúc năm học 2009-2010).

Đầu năm học 2011-2012, số học sinh đến trường bậc THPT là 50.800 học sinh, bậc THCS là 78.185 học sinh, bậc tiểu học là 96.228 học sinh. Trong năm học 2010-2011, có 6.684 học sinh được nhận 5.220,908 triệu đồng học bổng từ nhiều nguồn tài trợ.

d) Lao động - Thương binh và Xã hội

Công tác quản lý lao động - việc làm - tiền lương, quản lý đào tạo nghề, chính sách thương binh - liệt sĩ và người có công, bảo trợ xã hội - phòng chống tệ nạn xã hội và công tác trẻ em, hoạt động Quỹ bảo trợ trẻ em được triển khai theo kế hoạch. Trong đó, đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm như dự thảo Đề án phát triển nguồn nhân lực của tỉnh giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020, Chương trình Việc làm và xuất khẩu lao động giai đoạn 2011-2015 theo chỉ đạo của UBND tỉnh; giải quyết 1.402 hồ sơ người có công với cách mạng được hưởng chính sách theo quy định tại Nghị định số 54/2006/NĐ-CP của Chính phủ; hoàn thành hồ sơ trình Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho 14 mẹ; tổ chức thành công Tuần lễ Quốc gia về An toàn lao động - vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ lần thứ 13 năm 2011 tại Quảng Ngãi; tổ chức Hội thảo về đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất và các cơ sở đào tạo nghề trên toàn tỉnh; tổ chức 14 phiên giao dịch việc làm, qua đó tư vấn việc làm cho 6.000 lao động, tạo nguồn 632 lao động đăng ký tham gia xuất khẩu lao động, đạt 63,2% kế hoạch,... Trong 9 tháng đầu năm 2011, toàn tỉnh đã có 865 người xuất khẩu lao động, trong đó có 149 lao động thuộc các huyện miền núi, đạt 43,2% kế hoạch.

Ngành đã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức xét chọn, giới thiệu đối tượng và tổ chức lễ bàn giao 02 ngôi nhà tình nghĩa cho hộ gia đình người có công với cách mạng do đồng chí Nguyễn Hoà Bình, nguyên Bí thư Tỉnh uỷ trao tặng; tổ chức Lễ trao tặng nhà tình nghĩa do Công ty TNHH Hoà Bình tặng cho 14 đối tượng có công cách mạng và tiếp nhận 01 quả chuông đồng do doanh nghiệp tài trợ cho Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh.

Các chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo được triển khai thực hiện đồng bộ; đến nay toàn tỉnh còn 75.034 hộ nghèo (chiếm tỷ lệ 23,92%), 29.885 hộ cận nghèo (chiếm tỷ lệ 9,53%); ước thực hiện đến cuối năm 2011, tỷ lệ hộ nghèo còn 21,36%, hộ cận nghèo còn 8,92%.

đ) Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục triển khai chương trình khoa học - công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp và 19 đề tài, dự án khoa học - công nghệ cấp tỉnh, 02 dự án khoa học - công nghệ cấp cơ sở chuyên tiếp từ năm 2010 sang; thực hiện mới 13 đề tài, dự án KH và CN năm 2011, trong đó có 04 đề tài, dự án KH và CN cấp cơ sở. Đã tổ chức nghiệm thu 07 đề tài, dự án khoa học. Tổ chức phổ biến, chuyển giao kết quả

nghiên cứu đề tài khoa học - công nghệ cho các cơ quan, đơn vị sau khi đã được nghiệm thu. Tổ chức 05 cuộc Hội thảo khoa học, trong đó có 03 cuộc hội thảo về *Nghiên cứu phát triển làng nghề tỉnh Quảng Ngãi*, hội thảo về *Nghiên cứu quy hoạch phòng chống và tiêu thoát lũ sông Trà Khúc và sông Vệ và Xây dựng mô hình thâm canh tăng năng suất, chất lượng mía trên đất gò đồi huyện Ba Tơ theo hướng sản xuất bền vững*.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ được tăng cường đã góp phần nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, hạn chế những sai phạm trong các lĩnh vực sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, an toàn bức xạ... Trong 9 tháng đầu năm đã thẩm tra 02 dự án; thực hiện kiểm định 9.243 phương tiện đo các loại, trong đó đạt yêu cầu 8.143 PTD chiếm 99%. Tổ chức kiểm tra và đo lường và ghi nhãn hàng hoá tại 28 cơ sở sản xuất trà, cà phê, bò khô, giám định chữ đường tại Nhà máy đường Phổ Phong.

e) Công tác dân tộc và miền núi

Tỉnh đã tổ chức tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết 05 của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội các huyện miền núi giai đoạn 2006-2010 và triển khai xây dựng Đề án đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 6 huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020.

Các ngành, các cấp đã tập trung chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển các huyện miền núi. Các chính sách hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a được triển khai theo kế hoạch, tuy nhiên tỷ lệ giải ngân kinh phí đầu tư cơ sở hạ tầng và kinh phí sự nghiệp mới chỉ đạt 31,21% (106,376 tỷ đồng/340,85 tỷ đồng). Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người nghèo theo Quyết định 167/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, các huyện miền núi đã xây dựng hoàn thành, đưa vào sử dụng 10.132 nhà, hiện đang xây dựng dở dang 74 nhà, còn 117 nhà chưa triển khai; với tổng kinh phí đã giải ngân trên 233 tỷ đồng, đạt 94,21%. Số nhà hoàn thành đưa vào sử dụng đã đáp ứng nhu cầu về nhà ở cho người nghèo và tạo diện mạo mới cho các huyện miền núi.

Nhìn chung, các chương trình, chính sách đầu tư đối với vùng dân tộc và miền núi được triển khai thực hiện đồng bộ, các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng bước đầu đã phát huy hiệu quả thiết thực, phục vụ dân sinh, nhất là những công trình đập nước, kênh mương thủy lợi nội đồng, nhà công vụ cho giáo viên,... đã góp phần tác động tích cực đến đời sống vật chất và tinh thần của người dân, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

3. Lĩnh vực nội chính và tổ chức Nhà nước

a) Công tác Tư pháp

Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định về Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm

2011 và chỉ thị về tăng cường công tác hòa giải trên địa bàn tỉnh. Thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh năm 2011, Sở Tư pháp đã thẩm định tính pháp lý của 20 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; đồng thời, tiếp tục thực hiện rà soát văn bản thuộc lĩnh vực đấu giá tài sản do HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh ban hành từ năm 1989-2010 để tiến hành sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế cho phù hợp với quy định tại Nghị định số 17/2010/NĐ-CP của Chính phủ về bán đấu giá tài sản.

Công tác quản lý, đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài được thực hiện nhanh chóng, đúng pháp luật. Hoạt động công chứng, chứng thực được thực hiện tương đối tốt; công tác chứng thực ở các huyện, thành phố nhìn chung đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh đã tiến hành 17 đợt trợ giúp pháp lý lưu động tại các xã thuộc các huyện trong tỉnh. Qua đó, trung tâm đã thực hiện tư vấn, giải đáp pháp luật cho 85 vụ việc trên các lĩnh vực pháp luật, nhất là các lĩnh vực pháp luật về đất đai, khiếu nại, tố cáo, hôn nhân gia đình, bảo vệ và phát triển rừng, chế độ chính sách.

b) Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra

Ngay từ đầu năm 2011, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt Thủ trưởng các cấp, các ngành, các cơ quan hành chính trong tỉnh tập trung tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm, thẩm quyền nhằm ổn định chính trị - xã hội trước, trong và sau bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, nhờ đó tình hình khiếu nại, tố cáo phát sinh trên địa bàn tỉnh trong 9 tháng năm 2011 giảm so với cùng kỳ năm 2010, không có diễn biến phức tạp; nhiều vụ tồn đọng, kéo dài đã được tập trung xem xét, giải quyết tích cực. Trong 9 tháng qua, các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 2.396 lượt/2.895 người/2.340 vụ việc, giảm 32,72% (giảm 1.165 lượt người) so với cùng kỳ 2010; trong đó, có 23 đoàn/21 vụ đông người; tiếp nhận 3.069 đơn của 2.611 vụ, giảm 25,46% số vụ so với cùng kỳ năm 2010; đã giải quyết 821 vụ khiếu nại, 71 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp.

Thực hiện Đề án Đổi mới công tác tiếp công dân đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 14/6/2010 và Kế hoạch thực hiện của Đề án Đổi mới tiếp công dân ban hành tại Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 31/7/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đến nay tất cả 14/14 huyện, thành phố và 08 Sở, ngành thuộc tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện; trong đó 11 huyện, thành phố đã chuyển bộ phận tiếp dân vào Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện (có 06 huyện, thành phố đã bố trí cán bộ tiếp dân chuyên trách), công tác tổ chức tiếp công dân trên địa bàn tỉnh đã từng bước ổn định theo Đề án Đổi mới. Ngay từ đầu năm, thủ trưởng các cơ quan hành chính trong tỉnh đã công khai lịch tiếp công dân định kỳ trong năm 2011.

Thực hiện Chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2011, ngành thanh tra tỉnh đã tổ chức thanh tra đều khắp trên các các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội, với 67 cuộc thanh tra và đã kết thúc 47 cuộc tại 162 đơn vị. Qua thanh tra, phát hiện tổng giá trị sai phạm 11,13 tỷ đồng và 429.870 m² đất, đã kiến nghị thu hồi nộp

ngân sách 3,47 tỷ đồng, 237.116m² đất và các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật.

c) Về công tác ngoại vụ

Công tác xúc tiến, vận động viện trợ phi chính phủ trong 9 tháng đầu năm tiếp tục được duy trì và mở rộng, tổng giá trị viện trợ phi chính phủ nước ngoài đạt trên 50 tỷ đồng với 26 chương trình, dự án thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau. Công tác Lễ tân - Lãnh sự - Báo chí được thực hiện nhanh, gọn, đảm bảo tính trọng thị, chu đáo. Nổi bật trong 9 tháng đầu năm, tỉnh đã tiếp đón 09 đoàn là các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Champasak, Attapur CHDCND Lào, trưởng phái đoàn ngoại giao ở nước ngoài nhiệm kỳ 2011-2013 và đoàn đại biểu thanh niên, sinh viên Việt Nam đang định cư ở nước ngoài.

Công tác bảo hộ ngư dân và tàu thuyền của tỉnh bị nước ngoài bắt giữ tiếp tục được duy trì thường xuyên. Trong 9 tháng đầu năm, toàn tỉnh có 01 tàu đánh cá gặp nạn được Philippines cứu hộ, có 04 tàu bị Trung Quốc bắt, tịch thu tài sản và thả về; 06 tàu gồm 113 ngư dân bị các nước Malaysia, Phillipines, Indonesia bắt giữ khi đang hành nghề khai thác thủy sản tại khu vực quần đảo Hoàng Sa. Để kịp thời bảo hộ ngư dân, tỉnh đã báo cáo và đề nghị cơ quan ngoại giao có biện pháp can thiệp hữu hiệu để đưa số ngư dân bị bắt, bị phạt tù trong thời gian qua về nước. Tính đến thời điểm này, toàn tỉnh vẫn còn 26 tàu và 123 ngư dân bị các nước giam giữ.

d) Về công tác tổ chức nhà nước

UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ban ngành trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện đúng nhiệm vụ phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa hiện đại trên các lĩnh vực theo quy định của Chính phủ. Nhờ đó đã tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các tổ chức, công dân đến quan hệ công tác; đảm bảo trật tự kỷ luật, kỷ cương hành chính trong bộ máy quản lý nhà nước. Tổ chức sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy sau cuộc bầu cử HĐND các cấp. Ban hành quyết định thành lập và quy chế tổ chức hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch phân bổ biên chế hành chính năm 2011 của các cơ quan và tổ chức hành chính nhà nước thuộc tỉnh, đồng thời, tiến hành kiện toàn và thay đổi thành viên của các ban, ngành, hội đoàn thể trong tỉnh.

Công tác cán bộ từ khâu quy hoạch, tuyển chọn, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ ngày càng đi vào nề nếp, đảm bảo đúng quy trình của Đảng và Nhà nước. Tỉnh đã ban hành kế hoạch thi tuyển công chức và thi tuyển viên chức sự nghiệp năm 2011; phê duyệt kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ và phát triển nguồn nhân lực đợt I và đợt II năm 2011.

Công tác quản lý địa giới hành chính không có xảy ra tranh chấp, tuân thủ theo đúng qui định của Nhà nước; công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thi đua khen thưởng và văn thư lưu trữ thực hiện theo đúng quy định pháp luật và đã giúp các cấp, các ngành uốn nắn kịp thời các sai sót và phát huy mặt tích cực.

e) Về An ninh, quốc phòng, trật tự và an toàn xã hội

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; Lực lượng vũ trang tinh duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; công tác tuyển quân đảm bảo các bước từ vận động, tuyên truyền đến việc giao nhận quân, đạt 100% kế hoạch đề ra. Công tác bảo vệ an ninh vùng biên được tăng cường, các lực lượng vũ trang đã chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, xử lý kịp thời và có hiệu quả các vụ việc xảy ra, đấu tranh phòng chống tội phạm đạt kết quả tốt, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới biên của tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện kiên trì và đồng bộ Nghị quyết 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ và Nghị quyết 13/2004/NQ-HĐNDK10 ngày 07/9/2004 của HĐND tỉnh, tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực. Trong 9 tháng qua, tai nạn giao thông giảm cả về số vụ và số người chết so với cùng kỳ năm 2010; đã xảy ra 136 vụ tai nạn giao thông (trong đó có 05 vụ tai nạn giao thông đường sắt), làm chết 133 người, bị thương 97 người; giảm 25 vụ, giảm 29 người chết, tăng 29 người bị thương so với cùng kỳ năm 2010.

Nhìn chung, 9 tháng đầu năm 2011, các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện có kết quả Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 21/01/2011 của UBND tỉnh về các giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2011, đã tập trung tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động thực Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ và đã đạt được những kết quả bước đầu trong quản lý tiền tệ, tín dụng, lãi suất; rà soát, sắp xếp, điều chuyển vốn, cắt giảm đầu tư công; đồng thời tiếp tục thực hiện các biện pháp hỗ trợ sản xuất, khuyến khích xuất khẩu, bảo đảm an sinh xã hội. Trong 9 tháng đầu năm 2011 kinh tế của tỉnh vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2010 trên hầu hết các ngành, lĩnh vực: tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 22,3%; nhiều sản phẩm chủ yếu của ngành công nghiệp tăng cao, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 70,6% dự toán năm (tăng 6,3% so với cùng kỳ), hầu hết nguồn thu đảm bảo tiến độ, đạt trên 70% dự toán năm và tăng so với cùng kỳ năm 2010 ... Mặt khác, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, kỷ niệm các ngày lễ lớn của tỉnh diễn ra sôi nổi; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, nền kinh tế nước ta nói chung và của tỉnh nói riêng vẫn còn bị ảnh hưởng suy giảm kinh tế thế giới nên tình hình thu hút đầu tư và triển khai các dự án có vốn đầu tư nước ngoài của tỉnh gặp nhiều khó khăn. Tiến độ thi công và giải ngân các công trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước còn chậm; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng còn nhiều ách tắc,... Trong 9 tháng, giá trị sản xuất công nghiệp giảm 3,5% so với cùng kỳ năm trước (do nhà máy lọc dầu Dung Quất dừng sản xuất một thời gian để bảo dưỡng định kỳ lần 1), giá trị xuất khẩu hàng hóa giảm 36,1%, thời tiết diễn biến thất thường, ảnh hưởng đến năng suất của lúa vụ Đông Xuân nên sản lượng cây lương thực có hạt giảm 3,6% ... Đây là những khó khăn không nhỏ trong việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 3 tháng cuối năm.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2011

Cùng với việc triển khai thực hiện một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước của tỉnh năm 2011 kèm theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 21/01/2011 và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 24/2/2011 của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu tập trung kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 15/4/2011 của UBND tỉnh; UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành tỉnh và huyện, thành phố tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Bám sát Chương trình công tác trọng tâm 3 tháng cuối năm 2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để thực hiện nhiệm vụ từ nay đến cuối năm. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII; cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; Qui hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Chương trình hành động của UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011-2015 theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI; Chương trình công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2011 của UBND tỉnh.

2. Chuẩn bị nghiêm túc và đầy đủ các nội dung trình HĐND tỉnh khóa XI tại kỳ họp thứ 3 và kỳ họp cuối năm 2011 và cụ thể hóa, ban hành các đề án, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các Nghị quyết chuyên đề sau khi được HĐND tỉnh thông qua. Làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách nhà nước năm 2012; ban hành các quyết định: Giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước năm 2012; một số giải pháp chủ yếu cần tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2012.

Tổ chức kiểm điểm sự chỉ đạo điều hành, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế- xã hội năm 2011, bàn giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2012; nghiên cứu, xây dựng Chương trình công tác năm 2012.

3. Tập trung chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, các công trình lớn, trọng điểm của tỉnh và giải ngân vốn đầu tư, vốn trái phiếu Chính phủ thuộc kế hoạch năm 2011 và thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 24/02/2011 của Chính phủ về rà soát, sắp xếp, điều chuyển vốn, cắt giảm đầu tư công.

Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn các công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản đã được bố trí trong kế hoạch năm 2011; cơ quan, địa phương, đơn vị nào không giải ngân hết vốn (do nguyên nhân chủ quan) phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và các hình thức xử lý, kỷ luật theo quy định.

4. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về quy hoạch ngành; rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới cơ chế, chính sách; rà soát, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án không triển khai thực hiện hoặc

thực hiện chậm tiến độ. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 20/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất đến năm 2025; xây dựng Đề án thành lập thành phố Dung Quất; xây dựng kế hoạch thực hiện Quy hoạch mở rộng thành phố Quảng Ngãi,...

5. Chuẩn bị các nội dung liên quan để triển khai thực hiện Biên bản ghi nhớ đã ký kết với Công ty liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam – Singapore (VSIP) về việc đầu tư xây dựng Khu liên hợp công nghiệp - đô thị - dịch vụ tại Quảng Ngãi.

6. Thực hiện việc điều hành ngân sách Nhà nước theo đúng quy định của Chính phủ và Nghị quyết HĐND tỉnh, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, phấn đấu tăng thu, tiết kiệm chi; hạn chế tối đa việc bổ sung ngoài dự toán. Thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi thường xuyên 10% theo chỉ đạo của Chính phủ. Tổ chức rà soát, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế của các đơn vị, cá nhân trên địa bàn tỉnh, đôn đốc đẩy mạnh công tác thu ngân sách, đặc biệt là các khoản nợ đọng thuế và tiền thu từ khai thác quỹ đất nhằm phấn đấu đạt dự toán được giao.

7. Tổ chức hội nghị đánh giá việc triển khai thực hiện công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh; hội thảo đánh giá về năng lực cạnh tranh của tỉnh (chỉ số PCI), bàn giải pháp nâng cao chỉ số PCI của tỉnh; hội nghị doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; hội nghị đánh giá về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh, bàn giải pháp thực hiện trong thời gian đến.

8. Lập và triển khai kế hoạch phục vụ Tết Nguyên đán Nhâm Thìn năm 2012. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định của Nhà nước về quản lý giá, đăng ký giá, kê khai giá, niêm yết giá và công khai thông tin về giá theo quy định; kiên quyết xử lý nghiêm khắc các trường hợp vi phạm nhằm bình ổn giá cả trong những tháng cuối năm và trong dịp Tết Nguyên đán; tuyên truyền, vận động, triển khai tốt chương trình “*Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam*”.

9. Tổ chức sơ kết sản xuất nông lâm nghiệp năm 2011 và triển khai kế hoạch sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân năm 2011-2012 đảm bảo đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống; cung ứng đủ và kịp thời giống lúa, hoa màu cho nông dân; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn tình trạng chặt phá, khai thác, đốt rừng, mua bán, vận chuyển gỗ và lâm sản trái phép; đề cao cảnh giác và chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm.

Yêu cầu các ngành, các cấp đề cao cảnh giác và tiếp tục tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống lụt bão, sạt lở, nứt núi và tìm kiếm cứu nạn; chủ động thực hiện tốt phương án phòng, chống lụt bão để giảm thiểu thiệt hại khi bão, lụt xảy ra.

10. Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2011 - 2015 của tỉnh; xây dựng, ban hành bảng giá đất trên địa bàn tỉnh năm 2012. Tăng cường kiểm tra công tác xử lý chất thải, đồng thời kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, Khu Kinh tế Dung Quất và tại các địa phương để kịp thời xử lý.

11. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tuyên truyền và có biện pháp khống chế kịp thời bệnh tay chân miệng đang lây lan diện rộng trên địa bàn tỉnh với phương châm phòng là chính.

12. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo, tạo việc làm. Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo tại 6 huyện miền núi của tỉnh theo Nghị quyết 30a của Chính phủ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu Quốc gia; các chương trình, dự án và các giải pháp, chính sách an sinh xã hội đã ban hành để hỗ trợ sản xuất, ổn định đời sống đối với người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng bị thiên tai.

13. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng gọn nhẹ, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện Đề án 30 về cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ, rút ngắn thời gian cho tổ chức và công dân.

Tập trung chỉ đạo giải quyết có kết quả khiếu nại, tố cáo của công dân; có giải pháp hợp lý và hiệu quả nhằm giải quyết tốt các vụ việc khiếu nại tồn đọng, phức tạp, kéo dài; kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại mới phát sinh. Thực hiện tốt chương trình hành động của UBND tỉnh về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

14. Giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác bảo vệ chủ quyền vùng biển. Tiếp tục triển khai các biện pháp trấn áp tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội; chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp về công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông; phấn đấu giảm tai nạn giao thông so với năm 2010 trên cả 3 tiêu chí số vụ, số người chết và số người bị thương. Tổng kết công tác tuyển quân năm 2011, bàn phương hướng nhiệm vụ công tác gọi nhập ngũ năm 2012; tổng kết công tác Quân sự năm 2011 và triển khai nhiệm vụ năm 2012./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Bộ Tư lệnh, Văn phòng BTL Quân khu V;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN, các Hội, đoàn thể tỉnh;
- BCĐ phòng, chống tham nhũng tỉnh;
- VPTU, các Ban của Đảng,
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TƯ đóng trên địa bàn;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- BQL Khu kinh tế Dung Quất;
- BQL các Khu công nghiệp tỉnh;
- Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh;
- BQL dự án ĐT và XD tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CPVP, các P. N/cứu, TTĐT;
- Lưu: VT, P.Khhtlvan96.



Cao Khoa